

Bản án số: 05/2019/HS-PT

Ngày: 03 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ;

Bà Phạm Thị Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Phan Văn Q, sinh năm 1985, tại huyện Châu P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Long Châu, xã Thạnh M, huyện Châu P, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ T, huyện Châu P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Hiện (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ánh Hồng (Nguyễn Thị Uôi), sinh năm 1942; có vợ là Phạm Thị Ngọc Linh, sinh năm 1996; bị cáo có 01 người con sinh năm 2008.

- Tiền án, tiền sự: chưa

- Nhân thân: Ngày 20/01/2014 bị Công an xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong quyết định.

- Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Ninh Văn Khuê, luật sư Văn phòng Luật sư Ninh Văn Khuê, Đoàn luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

(Trong vụ án, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/6/2018, trong lúc đá gà ăn thua bằng tiền thì giữa Phan Văn Q và Huỳnh Quốc Nh xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn. Q bỏ về và sau đó điện thoại cho Phan Văn T nói có người rủ đánh nhau, Q tiếp tục điện thoại cho Đỗ Minh H kêu H đến chờ Q đi uống cà phê. Trong lúc chờ H đến thì gặp Đỗ Minh H nên Q kêu H chờ Q đi uống cà phê, thực chất là Q muốn đi tìm Nh. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến quán (Cửa hàng) nước giải khát của Nguyễn Thị Bích V thì Q gặp Nh ngồi trong quán cùng Nguyễn Văn Ph, Q xuống xe, xông đến chỗ Nh đang ngồi và dùng tay phải cầm dùng mũ bảo hiểm đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng Thái dương bên trái của Nh. Ngay sau đó Phan Văn T xông đến dùng mũ bảo hiểm ném trúng người Nh, Q tiếp tục cầm ly thủy tinh ném 01 cái trúng vào vùng cạnh hàm của Nh, lúc này Nh bị thương tích và bất tỉnh. Sau đó, Q và những người đi cùng bỏ ra về, Nh được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/18/TgT ngày 12/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận thương tích đối với Huỳnh Quốc Nh như sau: Sẹo thái dương trái kích thước 1.5 x 0.1 cm; sưng nề chẩm phải không tồn tại; vỡ lún sọ đỉnh trái, dập não trán trái đã điều trị nội khoa; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố Phan Văn Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Phú để xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/11/2018, bị cáo Phan Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thay đổi kháng cáo chỉ yêu cầu xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Phan Văn Q kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và xét xử bị cáo Phan Văn Q mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo cung cấp đơn thỉnh nguyện của những người dân tại địa phương xin cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhất xâm hại đến sức khỏe của người bị hại; căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

* Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, những người dân sống tại địa phương có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, thấy rằng không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn Q tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bệnh án ngoại khoa, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/18/TgT ngày 12/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 06/6/2018, bị cáo Phan

Văn Q đã có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh từ trên xuống trúng vào vùng thái dương bên trái, dùng ly thủy tinh ném vào cạnh hàm của người bị hại Huỳnh Quốc Nhân, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

[2] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Phan Văn Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi có mâu thuẫn với người bị hại trong cuộc đá gà ăn thua bằng tiền thì bị cáo đã có ý định dùng kéo đâm người bị hại, nhưng được mọi người can ngăn kịp thời nên hậu quả không xảy ra. Không dừng lại ở đó, bị cáo tiếp tục đi tìm người bị hại để giải quyết mâu thuẫn nhằm thỏa mãn cơn tức giận của mình. Khi gặp người bị hại tại quán nước, bị cáo đã lập tức xông vào dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh từ trên xuống trúng vào vùng thái dương bên trái của người bị hại, đây là vùng xung yếu trên cơ thể khi biết tác động có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của con người. Sau đó, bị cáo còn tiếp tục dùng ly thủy tinh ném vào cạnh hàm của người bị hại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại do thương tích gây nên là 11%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất côn đồ, hung hăng xem thường pháp luật, chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn từ hành vi cá cược đá gà – một hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo sẵn sàng xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, sau khi phạm tội, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn phù hợp. Mặc dù trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp được tài liệu chứng minh được những người dân sống tại địa phương làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo và người bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ, hung hăng xem thường pháp luật sẵn sàng gây thương tích cho người khác chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, điều này cho thấy tính nguy hiểm trong hành vi phạm phạm tội của bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo do phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Văn Q phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện Châu Phú (2);
- Công an huyện Châu Phú (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (1);
- Bị cáo (1); Người bào chữa (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 27 (1); Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2); Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Minh Lễ

Phạm Thị Minh Châu

Lý Ngọc Sơn